

Số: 480/QĐ - KTNS

Hưng Yên, ngày 02 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026**

BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 03/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 về xác nhận kết quả bầu cử Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chuyên trách các Ban của HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2021-2026; số 12/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Hưng Yên khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về phê chuẩn danh sách ủy viên các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-HĐND ngày 30/7/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Biên bản họp ngày 28/7/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban; các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026 và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó CT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Bùi Mạnh Hùng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 480/QĐ - KTNS ngày 02/8/2021
của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, hoạt động chủ yếu, mối quan hệ công tác và các điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021- 2026 (gọi tắt là Ban Kinh tế - Ngân sách).

Các nội dung không quy định trong Quy chế này, hoạt động của Ban thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Trưởng Ban, Phó trưởng Ban và các ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có mối quan hệ công tác với Ban Kinh tế - Ngân sách.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc

1. Ban Kinh tế - Ngân sách hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách hoạt động kiêm nhiệm. Trưởng Ban chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban.

3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách chịu trách nhiệm cá nhân về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật; cùng tập thể Ban chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban.

4. Các Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách chịu trách nhiệm tập thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Thường trực HĐND, Hội đồng nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban phân công.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kinh tế - Ngân sách

1. Ban Kinh tế - Ngân sách chịu trách nhiệm về lĩnh vực phụ trách theo quy định tại Điều 108 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; gồm các lĩnh vực: kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các Luật khác có liên quan.

2. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách và các vấn đề có liên quan.

3. Thẩm tra báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công tại kỳ họp; thẩm tra các lĩnh vực thuộc Ban Kinh tế - Ngân sách phụ trách giữa 2 kỳ họp và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.

4. Giúp Thường trực HĐND, HĐND tỉnh giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách;

5. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.

6. Tổ chức hoạt động giám sát và Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

7. Tham mưu, đề xuất với HĐND tỉnh ban hành các chính sách thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; tham mưu với Thường trực HĐND tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp có liên quan đến lĩnh vực do Ban phụ trách.

8. Báo cáo công tác trước HĐND tỉnh; trong thời gian HĐND tỉnh không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách hoạt động chuyên trách

1. Phụ trách chung, chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ của Ban và chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban theo quy định của pháp luật, thay mặt ban ký các văn bản do Ban phát hành

2. Chỉ đạo, chủ trì việc thực hiện chương trình công tác, kế hoạch hoạt động của Ban; phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban và các Ủy viên để đảm bảo hoạt động của Ban; tổ chức các hoạt động khảo sát, giám sát, thẩm tra của

Ban; triệu tập, chủ trì các cuộc họp, làm việc, các cuộc giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách.

3. Làm nhiệm vụ Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh; giữ mối liên hệ với các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ VN tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức ở địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn.

4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Thường trực HĐND tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh. Trình bày báo cáo thẩm tra của Ban tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Tham dự các cuộc họp của Thường trực HĐND tỉnh; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân, các cơ quan, đơn vị có nội dung liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách (khi được mời).

6. Tham gia hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia các hội nghị, hội thảo do Trung ương và địa phương tổ chức.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách hoạt động chuyên trách

1. Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định pháp luật và theo sự phân công, ủy quyền của Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về những công việc được phân công.

2. Giúp Trưởng Ban xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, cả năm; chương trình, kế hoạch khảo sát, giám sát, thẩm tra trình Ban xem xét, quyết định; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị, kết luận sau giám sát; xây dựng các báo cáo kết quả công tác định kỳ, báo cáo giám sát, thẩm tra liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách và được phân công.

3. Khi Trưởng Ban vắng mặt được ủy quyền giải quyết công việc của Ban; được ủy quyền ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban khi Trưởng ban phân công; báo cáo với Trưởng ban về kết quả công việc được phân công.

4. Tham dự các cuộc họp của Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị có nội dung liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân, Trưởng ban hoặc được mời đích danh.

5. Tham gia hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh khi được phân công; tham gia các hội nghị, hội thảo do Trung ương và địa phương tổ chức khi được mời hoặc Trưởng ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách

1. Có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ban và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công;

2. Chủ động nghiên cứu các tài liệu, phát huy năng lực chuyên môn và kinh nghiệm về lĩnh vực, cơ quan công tác để tham gia các hoạt động của Ban và thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ đại biểu. Theo dõi hoạt động của các cơ quan, tổ chức, địa phương về lĩnh vực Ban phụ trách trên địa bàn ứng cử; đề xuất Ban tổ chức giám sát khi cần thiết.

3. Tham gia các đoàn giám sát, khảo sát, trao đổi, học tập kinh nghiệm do Ban tổ chức hoặc do Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tổ chức khi được mời hoặc Trưởng Ban phân công;

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Điều 7. Hoạt động chuẩn bị kỳ họp

1. Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm trình kỳ họp HĐND tỉnh theo quy định.

2. Đề xuất Thường trực HĐND tỉnh các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình kỳ họp.

3. Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ kỳ họp.

4. Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

5. Tổ chức họp Ban để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các thành viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND tỉnh; phân công thành viên Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu người trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

Điều 8. Hoạt động thẩm tra

1. Hoạt động thẩm tra của Ban thực hiện theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 78 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

2. Nội dung thẩm tra

a. Nội dung thẩm tra của Ban tại các kỳ họp HĐND tỉnh, giữa 2 kỳ họp và phiên họp Thường trực HĐND tỉnh được thực hiện theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

b. Nội dung thẩm tra cần nêu được ý kiến đánh giá của Ban:

Đánh giá sự phù hợp của báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

Nêu những vấn đề Ban nhất trí, không nhất trí, lý do không nhất trí;

Kiến nghị hoặc đề xuất phương án xử lý.

3. Trình tự thực hiện hoạt động thẩm tra của Ban

a. Ban yêu cầu cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến; khảo sát làm việc thực tế tại các cơ quan về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án mà Ban thẩm tra.

b. Lãnh đạo Ban và chuyên viên tham mưu giúp việc của Ban có trách nhiệm đôn đốc các cơ quan được phân công gửi báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan... được thẩm tra về Ban chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND tỉnh hoặc chậm nhất là 02 ngày trước phiên họp Thường trực HĐND tỉnh (trừ trường hợp đặc biệt khác).

c. Sau khi nhận được đủ tài liệu, hồ sơ Lãnh đạo Ban và chuyên viên được phân công giúp việc có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng dự thảo báo cáo thẩm tra; Tổ chức họp Ban (đối với các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh) để các thành viên tham gia hoặc gửi các thành viên Ban tham gia trực tiếp và gửi về Ban để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo thẩm tra.

Điều 9. Hoạt động giám sát, khảo sát

1. Ban tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định tại Mục 3, Chương 3 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

2. Trình tự thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát:

a. Ban có trách nhiệm tham mưu đề xuất, xây dựng chương trình giám sát, khảo sát hàng năm của Thường trực HĐND và của Ban để thông qua theo quy định.

b. Căn cứ vào Chương trình giám sát, khảo sát hàng quý, hàng năm. Lãnh đạo Ban và chuyên viên tham mưu, giúp việc Ban chủ động yêu cầu các cơ quan hữu quan gửi tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, khảo sát để gửi các ủy viên Ban nghiên cứu.

c. Trước thời điểm dự kiến tổ chức giám sát, khảo sát 30 ngày, Lãnh đạo Ban và chuyên viên Văn phòng xây dựng kế hoạch, đề cương giám sát, khảo sát.

d. Ban thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, khảo sát chậm nhất là 15 ngày làm việc trước ngày Ban trực tiếp làm việc.

Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo về Ban trước 7 ngày làm việc để gửi cho các thành viên Ban trước 3 ngày làm việc để nghiên cứu.

đ. Sau khi nhận được báo cáo bằng văn bản và các tài liệu liên quan (nếu có) của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, khảo sát:

Lãnh đạo Ban và chuyên viên tham mưu giúp việc có trách nhiệm nghiên cứu các nội dung cần tập trung, thảo luận tại các buổi giám sát, khảo sát.

Các Ủy viên Ban có trách nhiệm nghiên cứu, tham dự các cuộc họp, giám sát, khảo sát, thẩm tra theo chương trình, kế hoạch của Ban.

e. Chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Phó Trưởng Ban chuyên trách trực tiếp và chuyên viên giúp việc Ban có trách nhiệm dự thảo báo cáo kết quả giám sát, khảo sát chuyên đề gửi Trưởng Ban xem xét, thông qua hoặc tổ chức họp Ban để thống nhất kết luận giám sát.

Chương IV

CHẾ ĐỘ HỌP VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ họp

1. Hàng năm, căn cứ vào Nghị quyết của HĐND tỉnh về thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, Ban xây dựng Chương trình công tác, Kế hoạch giám sát, khảo sát hàng tháng, quý, sáu tháng, một năm đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế.

2. Định kỳ mỗi quý Ban họp một lần (vào tuần cuối tháng của tháng cuối quý), hoặc họp đột xuất khi cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Ban yêu cầu để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác theo kế hoạch, chức năng, nhiệm vụ của Ban. Tại các cuộc họp Ban cử thư ký là chuyên viên Văn phòng HĐND tỉnh được phân công giúp việc Ban ghi chép lại biên bản cuộc họp.

3. Hàng tuần, lãnh đạo Ban hội ý phân công công việc; đối với các công việc phát sinh giữa 2 kỳ họp được Thường trực HĐND tỉnh phân công, các ủy viên Ban ủy quyền cho Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thống nhất để thẩm tra trình Thường trực HĐND tỉnh đảm bảo kịp thời.

4. Triệu tập các thành viên Ban để tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra tại các kỳ họp thường lệ; họp sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, tổng kết nhiệm kỳ của Ban được thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được tập thể Ban thông qua.

5. Các Ủy viên Ban có trách nhiệm chủ động nghiên cứu quy định của pháp luật và những lĩnh vực được phân công; có trách nhiệm tham dự các cuộc họp, giám sát, khảo sát, thẩm tra theo chương trình, kế hoạch của Ban.

Trường hợp do bận công tác chuyên môn không thể tham gia phải báo cáo lý do với Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban.

Điều 11. Mối quan hệ với Thường trực HĐND tỉnh

1. Ban Kinh tế - Ngân sách thực hiện các nhiệm vụ và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh và quy chế hoạt động của HĐND tỉnh.

2. Tham dự các cuộc họp do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức hoặc được phân công dự; mời đại diện lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh tham gia các hoạt động của Ban.

Điều 12. Mối quan hệ với các Ban của HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH, các cơ quan Trung ương

1. Ban Kinh tế - Ngân sách phối hợp chặt chẽ với các Ban của HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị kỳ họp và hoạt động thẩm tra phục vụ kỳ họp, các hoạt động giám sát, khảo sát. Mời đại diện lãnh đạo các Ban khác tham dự các buổi thẩm tra, giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách khi có nội dung liên quan.

2. Phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh tổ chức trao đổi kinh nghiệm hoạt động khi cần thiết hoặc có nội dung liên quan.

3. Giữ mối liên hệ với Đoàn ĐBQH tỉnh, các cơ quan của Trung ương về công tác tại địa phương theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

4. Mời các cơ quan Trung ương hoặc chuyên gia tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát (khi cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ).

Điều 13. Mối quan hệ với UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

1. Ban Kinh tế - Ngân sách giữ mối liên hệ với UBND tỉnh và phối hợp chặt chẽ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong việc chuẩn bị chương trình làm việc, các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp của HĐND tỉnh hoặc phiên họp Thường trực HĐND tỉnh; giải quyết những vấn đề phát sinh trong thời gian giữa hai kỳ họp; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh; thực hiện chức năng giám sát đối với UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh.

2. Giữ mối liên hệ với Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh được mời tham gia hoạt động giám sát của Ban khi cần thiết.

Điều 14. Mối quan hệ với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện, thị xã, thành phố; Tổ đại biểu HĐND tỉnh

1. Đại diện Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các huyện, thị xã, thành phố, Tổ đại biểu HĐND tỉnh được mời khi Ban tổ chức các hoạt động giám sát trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố (khi cần thiết).

2. Ban tổ chức trao đổi kinh nghiệm hoạt động với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện, thị xã, thành phố, Tổ đại biểu HĐND tỉnh khi có nội dung liên quan.

Điều 15. Mối quan hệ với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

1. Mối quan hệ trong tham mưu, giúp việc: Lãnh đạo Văn phòng phối hợp với Lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách phân công cán bộ, công chức để tham mưu, giúp việc Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức các hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các văn bản pháp luật khác.

2. Mối quan hệ trong phân công công chức tham mưu, giúp việc trực tiếp Ban: Chánh Văn phòng trao đổi thống nhất với Lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách khi giao việc cho công chức, chuyên viên được giao tham mưu, giúp việc Ban Kinh tế - Ngân sách; đồng thời công chức, chuyên viên tham mưu, giúp việc Ban có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách.

3. Mối quan hệ trong việc đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban: Văn phòng có trách nhiệm bố trí phương tiện, kinh phí, các điều kiện khác đảm bảo hoạt động của Ban;

Hàng năm, Chánh Văn phòng HĐND tỉnh phối hợp với Trưởng ban lập dự toán chi phục vụ hoạt động của Ban, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước khi gửi đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương V

THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Điều 16. Thi đua, khen thưởng

Hàng năm, Ban Kinh tế - Ngân sách thực hiện việc đăng ký các danh hiệu thi đua, khen thưởng và thực hiện việc đánh giá, bình xét đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản có liên quan.

Điều 17. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Ban

1. Các văn bản của Ban Kinh tế - Ngân sách được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban ký khi điều hành công việc và các hoạt động khác thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định pháp luật.

2. Chuyên viên giúp việc của Ban được Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh bố trí làm việc theo chế độ trực tuyến, có nhiệm vụ:

Chủ động nghiên cứu tài liệu, tham mưu, đề xuất xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, kế hoạch thẩm tra, giám sát; báo cáo thường kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo thẩm tra, giám sát của Ban trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và thực hiện những công việc khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban;

Chịu trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chuẩn bị phương tiện, kinh phí và những điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của Ban, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ.

3. Chế độ báo cáo, thông tin

Ban cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát đến các ủy viên Ban.

Ban có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan ở địa phương cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động của Ban khi thực hiện nhiệm vụ.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với đồng chí Phó Trưởng Ban và các ủy viên.

2. Phó Trưởng Ban và các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có mối quan hệ công tác với Ban căn cứ nội dung Quy chế phối hợp tổ chức, thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những nội dung, quy định không phù hợp hoặc cần bổ sung, thay thế thì các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh về Ban Kinh tế - Ngân sách xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Bùi Mạnh Hùng